TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2019/HSST
Ngày 28/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH LÀO CAI

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Ngô Đức Quang.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Tưởng Thị Tuyết.
2. Bà Bùi Thị Thu Trang.

-Thư ký phiên toà: Ông Lê Quý Sửu - Thư ký Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Ông Hoàng Đức Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2019/TLST- HS, ngày 03 tháng 6 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2019/QĐXXST- HS ngày 17/6/2019 đối với bị cáo:

Vừ A K (tên gọi khác: Không) - sinh ngày 15/8/1962, tại huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: Không biết chữ; Dân tộc: H Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vừ A S - sinh năm 1920 (đã chết) và bà Lý Thị L – sinh năm 1930 (đã chết)

Vợ: Lý Thị S - sinh năm 1955.

Trú tại: Thôn B, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Bị cáo có 04 con, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1993.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị cáo chưa có án tích, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật.

Bị cáo bị bắt tạm giữ 05 ngày từ ngày 08/5/2019 đến ngày 12/5/2019, thay đổi biện pháp ngăn chặn từ tạm giữ sang cấm đi khỏi nơi cư trú, tại xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai - Có mặt tại phiên toà

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Hương T - Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai. Vắng mặt, đã có bản bào chữa cho bị cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án như sau: Khoảng 16 giờ ngày 30/04/2019. Tại thôn P, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai. Vừ A K mua của một người đàn ông không quen biết 08 (tám) gói ma túy (Hê rô in). Trong đó 05 (năm) gói được gói bằng nilon màu xanh và 03 (ba) gói nilon màu trắng với giá 150.000 đồng. K đem về nhà cất giấu ở đầu giường trong phòng ngủ, mục đích để sử dụng dần. Đến 14 giờ 20 phút ngày 08/05/2019, tổ công tác Đồn biên phòng T vào nhà Vừ A K để kiểm tra, Vừ A K đã tự giác lấy ở trên ghế đệm mút đang ngồi 01 (một) gói nilon màu xanh và vào trong buồng ngủ lấy từ trên đầu giường ra 01 (một) gói nilon màu xanh, 02 (hai) gói được gói bằng nilon màu trắng giao nộp cho tổ công tác (Vừ A K khai là hêrôin mua về để sử dụng), 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 thẻ điều trị Methadone mang tên Vừ A K.

Cùng ngày, tổ công tác Đồn biên phòng T tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vừ A K thu giữ phía dưới chăn bông trên đầu giường ngủ 04 (bốn) gói hêrôin trong đó 03 (ba) gói được gói bằng nilon màu xanh và 01 (một) gói được gói bằng nilon màu trắng.

Ngày 08/5/2019, Đồn biên phòng T đã ra quyết định trưng cầu giám định về ma túy số 02 đối với số chất bột khô màu trắng vón cục thu của Vừ A K vào ngày 08/5/2019 tại thôn B, xã T, huyện B.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định giữa Đồn biên phòng T và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã xác định:

- Bì M1: 02 gói nilon màu xanh và 02 gói nilon màu trắng, trong cả 04 gói đều có chất bột khô, màu trắng, vón cục. Tổng khối lượng của số chất bột khô, màu trắng, vón cục này là 0,19 gam thu giữ được khi bắt quả tang Vừ A K. Trích mẫu 0,05 (không phẩy không năm) gam để tiến hành giám định, còn lại 0,14 (không phẩy mười bốn) gam hoàn lại cơ quan trưng cầu.

- Bì M2: 03 gói nilon màu xanh và 01 gói nilon màu trắng, trong cả 04 gói đều có chất bột khô, màu trắng, vón cục. Tổng khối lượng của số chất bột khô, màu trắng, vón cục này là 0,29 gam thu giữ được khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vừ A K. Trích mẫu 0,04 (không phẩy không bốn) gam để tiến hành giám định, còn lại 0,25 (không phẩy hai mươi năm) gam hoàn lại cơ quan trưng cầu.

Tại Kết luận giám định số 25/GĐMT ngày 09/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận:

- Bì M1: 0,19 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin).

- Bì M2: 0,29 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin).

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Vừ A K vào ngày 30/04/2019, do Vừ A K không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này nên không xử lý được.

Cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 31 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai, truy tố bị cáo Vừa A K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Vừ A K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vừa A K từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

+ Về hình phạt bổ sung: Không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về vật chứng: Áp dung điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ 0,39 gam Hê rô in được tái niêm phong trong bì thư.

- 01 giấy chứng minh nhân dân số 060065048 cấp ngày 25/10/1978 và 01 thẻ điều trị Methadone mã số 2030030354 cấp ngày 11/01/2016 mang tên Vừ A K, không phải vật chứng của vụ án. Ngày 24/5/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã trả lại cho bị can Vừ A K là đúng quy định của pháp luật.

- Ý kiến của người bào chữa: Sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá chứng cứ cho rằng: Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Vừ A K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xong về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng đặc biệt khó khăn, hiểu biết pháp luật hạn chế và bị cáo sức khỏe yếu đang mắc bệnh Lao phổi; từ khi bị bắt giữ bị cáo thành khẩn khai báo. Nên đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vừ A K mức thấp nhất của khung hình phạt là 01 năm tù.

+ Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh và hình phạt: Tại phiên toà hôm nay bị cáo Vừ A K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố. Lời khai của bị cáo K tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã đủ cơ sở kết luận, bị cáo Vừ A K là người có đầy đủ năng

lực trách nhiệm hình sự mua 0,48 gam Hê rô in với mục đích để sử dụng đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cao K đã thực hiện là nghiêm trọng, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Gây mất trật tự, trị an ở địa phương, làm lan tràn tệ nạn nghiện ma túy, ảnh hưởng đến sức khỏe, suy thoái giống nòi, là mầm mống dẫn đến các tội phạm nguy hiểm khác. Để giữ nghiêm kỷ cương pháp luật, góp phần đẩy lùi và loại bỏ ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Cần phải đưa bị cáo ra xét xử nghiêm minh trước pháp luật và quyết định mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và đấu tranh phòng chống tội phạm.

Về mức hình phạt và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vừ A k không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 bộ luật hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo như người bào chữa đề nghị không được chấp nhận. Vì bị cáo K là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vị phạm pháp luật, nhưng vẫn thực hiện, nên bị cáo K chỉ được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và quyết định mức hình phạt, như Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma tuý, tàng trữ ma tuý để sử dụng, không có lợi nhuận, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[3] Về vật chứng gồm:

- 0,48 gam Hê rô in thu giữ của bị cáo, trích mẫu 0,09 gam giám định không hoàn lại, còn 0,39 gam Hê rô in được tái niêm phong trong 02 bì thư là vật cấm tàng trữ cần tịch thu tiêu hủy.

[4] Về hành vi và quyết định tố tụng của Điều tra viên, cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện B, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và bị cáo, người bào chữa không có khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về án phí: Bị cáo Vừ A K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)*.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Toà án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vừ A K phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Vừ A K 01(một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù và được trừ thời gian tạm giữ là 05 (năm) ngày, kể từ ngày 08/5/2019 đến ngày 12/5/2019.

3. Xử lý vật chứng :

- Tịch thu tiêu huỷ : 0,39 (không phẩy ba mươi chín) gam Hêrôin được tái niêm phong trong 02 bì thư của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Có ký hiệu M1là 0,14 (không phẩy mười bốn) gam Hê rô in và M2 là 0,25 (không phẩy hai mươi lăm) gam Hê rô in, trên một mặt bì thư có ghi "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ án Vừ A K có hành vi phạm tội về ma tuý. Phát hiện (thu giữ) ngày 08 tháng 5 năm 2019 tại thôn B, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai". Tại các mép dán của bì thư có chữ ký của hai bên giao nhận và hình dấu tròn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Vừ A K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)*

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

6. Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Ngô Đức Quang

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ NV Công an tỉnh;
- CCTHADS huyện;
- CQCSĐT Công an huyện;
- CQTHAHS Công an huyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Lào cai;
- Lưu HS-THS-THAHS (5);

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TÒA PHIÊN TOÀ**

Tưởng Thị Tuyết **Bùi Thị Thu Trang** **Ngô Đức Quang**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ NV Công an tỉnh;
- CCTHADS huyện;
- CQCSĐT Công an huyện;
- CQTHAHS Công an huyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Lào cai;
- Lưu HS-THS-THAHS (5);

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Đức Quang

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TÒA PHIÊN TOÀ**

Tẩn A Liều **Trần Thị Trúc** **Ngô Đức Quang**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ NV Công an tỉnh;
- CCTHADS huyện;
- CQCSĐT Công an huyện;
- CQTHAHS Công an huyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Lào cai;
- Lưu HS-THS-THAHS (5);

Ngô Đức Quang